

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM THI ĐUA TUẦN 8

Từ ngày 23/10/2023

Đến ngày 28/10/2023

LỚP	ĐIỂM SỐ ĐÀU BÀI	ĐIỂM TRỪ KL, CC, VS	ĐIỂM CÒN LẠI	ĐIỂM TRUNG BÌNH	XẾP HẠNG	XẾP LOẠI
10A1	19.97	-48.00	14.67	51.96	10	B
10A2	19.97	-72.00	12.00	47.96	13	B
10A3	19.97	-15.00	18.33	57.45	4	A
10A4	19.89	-44.00	15.11	52.50	8	B
10A5	0	-88.00	10.22	15.33	16	D
10A6	19.95	-72.00	12.00	47.93	14	B
10A7	19.87	-89.00	10.11	44.97	15	C
10A8	20	-4.00	19.56	59.34	2	A
10A9	20	-37.00	15.89	53.84	6	B
10A10	19.95	-58.00	13.56	50.27	12	B
10A11	20	-12.00	18.67	58.01	3	A
10A12	20	-26.00	17.11	55.67	5	A
10A13	19.89	-52.00	14.22	51.17	11	B
10A14	20	-46.00	14.89	52.34	9	B
10A15	20	1.00	20.11	60.17	1	A
10A16	19.97	-40.00	15.56	53.30	7	B
11A1	20	-24.00	17.60	56.40	6	A
11A2	20	-124.00	7.60	41.40	16	C
11A3	20	-70.00	13.00	49.50	14	B
11A4	20	-57.00	14.30	51.45	12	B
11A5	19.75	-48.00	15.20	52.43	10	B
11A6	20	-18.00	18.20	57.30	4	A
11A7	20	-53.00	14.70	52.05	11	B
11A8	20	-16.00	18.40	57.60	2	A
11A9	19.87	-49.00	15.10	52.46	9	B
11A10	20	-17.00	18.30	57.45	3	A
11A11	20	-26.00	17.40	56.10	8	A
11A12	20	-20.00	18.00	57.00	5	A
11A13	19.97	-5.00	19.50	59.21	1	A
11A14	19.77	-23.00	17.70	56.21	7	A
11A15	19.89	-72.00	12.80	49.04	15	B
11A16	20	-63.00	13.70	50.55	13	B
12A1	20	-18.00	18.20	57.30	1	A
12A2	19.86	-90.00	11.00	46.29	11	B
12A3	19.56	-141.00	5.90	38.19	14	C
12A4	19.86	-57.00	14.30	51.24	9	B
12A5	20	-25.00	17.50	56.25	3	A
12A6	19.92	-55.00	14.50	51.63	8	B
12A7	20	-103.00	9.70	44.55	13	C
12A8	19.95	-28.00	17.20	55.73	4	A
12A9	19.87	-38.00	16.20	54.11	7	A
12A10	19.95	-32.00	16.80	55.13	6	A
12A11	20	-30.00	17.00	55.50	5	A
12A12	19.97	-24.00	17.60	56.36	2	A
12A13	20	-98.00	10.20	45.30	12	B
12A14	20	-62.00	13.80	50.70	10	B

(A: >=54; B: >=46; C: >=38; D: >=30; E: < 30)

HẠNG I KHỐI 12: 12A1

HẠNG I KHỐI 11: 11A13

HẠNG I KHỐI 10: 10A15

Lớp chọn: 12A1

Lớp thường: 12A12

Lớp chọn:

Lớp thường: 11A13

Lớp chọn: 10A15

Lớp thường: 10A8

BAN THI ĐUA